

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, tính hợp lệ:		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	Hàng hóa dự thầu: Hàng hóa dự thầu: chào đúng tên hàng hóa, số lượng, chủng loại, ký mã hiệu hàng hóa, hãng sản xuất, nước sản xuất, nguồn gốc xuất xứ, năm suất xứ, đặc tính và thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
1.2 Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa thiết bị.	- Nhà thầu cung cấp đầy đủ Catalogue có dấu xác nhận của nhà sản xuất/nhà phân phối tại Việt Nam (hoặc catalogue được công bố trên Website của nhà sản xuất), tài liệu kỹ thuật và các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu. - Có đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu: + Thông số kỹ thuật của hàng hóa phải thể hiện rõ, đầy đủ và có xác nhận của nhà sản xuất hoặc đăng tải công khai trên Website của nhà sản xuất. + Catalogue của hàng hóa. - Có lập bảng tiêu chuẩn đáp ứng tương đương hoặc cao hơn chủng loại, đơn vị tính, số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu do nhà thầu đề xuất với yêu cầu HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
2.1 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, biện pháp thi công lắp đặt.	- Nhà thầu có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng. - Có biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	trình vận chuyển. Phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt. - Nhà thầu có biện pháp lắp đặt tại đơn vị sử dụng: Thuyết minh hợp lý về biện pháp thi công lắp đặt tại đơn vị sử dụng. - Nhà thầu có biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng: Có biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3. Tiến độ thực hiện gói thầu		
3.1 Tiến độ thực hiện hợp đồng (thời gian thực hiện hợp đồng)	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng ≤ 45 ngày.	Đạt
	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng > 45 ngày.	Không đạt
3.2 Bảng tiến độ chi tiết trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu và kết thúc của các nội dung công việc và tổng tiến độ không vượt thời gian cung cấp hàng hóa theo quy định của E-HSMT.	Đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
4. Bảo hành, cam kết		
4.1 Bảo hành theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT.	Đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
4.2 Có cam kết theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
5. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
5.1 Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận). Trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh phải có cam kết đáp ứng theo yêu cầu mới được đánh giá là đạt.	- Đáp ứng các yêu cầu về thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu	Đạt
	- Không đáp ứng các yêu cầu về thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
6.1 Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong thời gian từ ngày 01/01/2020 trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận). Trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh phải có cam kết đáp	- Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Không vi phạm về gian lận hoặc các vi phạm khác trong đấu thầu, dẫn đến bị xử phạt hoặc trong thời hạn bị cấm đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.	Đạt
	- Nhà thầu có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu có vi phạm về gian lận hoặc các vi phạm khác trong đấu thầu, dẫn đến bị xử phạt hoặc trong thời hạn	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
ứng theo yêu cầu mới được đánh giá là đạt.	bị cấm đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu	
E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.		